

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B4** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH01074** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục thể chất**
Số tín chỉ: **1**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254801022083	Hồ Thanh Nhân	29/06/2007				8	9.0	5.0			8.0		7.7
2	2254801022084	Trần Đỗ Minh Phát	22/02/2007				9	6.0	7.0			9.0		8.2
3	2254801022086	Đặng Hoàng Phúc	14/01/2007				7	7.0	8.0			8.0		7.8
4	2254801022087	Huỳnh Lâm Duy Phúc	16/09/2007				7	5.0	5.0			7.0		6.4
5	2254801022090	Phạm Minh Phương	11/10/2007				9	10.0	6.0			9.0		8.7
6	2254801022091	Nguyễn Hồng Quân	10/05/2004				8	8.0	8.0			9.0		8.6
7	2254801022092	Lê Quốc Thái	07/08/2007				8	5.0	6.0			8.0		7.2
8	2254801022093	Phạm Văn Thanh	01/10/2007				7	7.0	7.0			8.0		7.6
9	2254801022094	Nguyễn Trí Thức	25/04/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
10	2254801022095	Huỳnh Hà Minh Tiến	21/09/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
11	2254801022096	Nguyễn Lê Bảo Tín	14/11/2006				8	5.0	7.0			8.0		7.4
12	2254801022097	Nguyễn Thành Tín	21/07/2007				8	5.0	5.0			8.0		7.0
13	2254801022098	Đỗ Văn Tính	02/01/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
14	2254801022100	Lý Bảo Trọng	04/08/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
15	2254801022101	Trương Nguyễn Phú Trọng	22/09/2007				9	5.0	7.0			9.0		8.0

Châu Đốc, ngày 24 tháng 4 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trương Đức Toàn